

THƠ TIỀU LA – ĐÔI DÒNG SUY NGẼ

Võ Ngọc Dũng - TT thơ Nguyễn Văn



Chân dung Ông Tiều La - Nguyễn Thành

Ngày 11/11/1911 sáng bình minh Côn Lôn hát khúc bi ai tiễn biệt nhà chí sĩ yêu nước Tiều La - Nguyễn Thành người con ưu tú của đất Quảng, vị yêu người nơi lòng đất mẹ. Thời bấy giờ nay, đã hơn một thế kỷ. Người con yêu thời gian cũng đã đi các thế hệ con cháu ghi lòng tạc dạ với những công hiến quý báu của Tiều La- Nguyễn Thành đi với sự nghiệp giải phóng dân tộc. Đôi dòng suy ngẫm với những trang thơ còn lại của ông cũng không ngoài tình người người và lòng tri ân.

Xuất thân trong một gia đình quan lại, là thế hệ Nguyễn Thành sở dĩ có lòng dùi mài kinh sử để rìu ng danh khoa bảng; song giữa thời buổi như vậy, ông không hề yên phận, nên đã sớm tham gia vào cuộc đấu tranh chống kẻ thù xâm lược. Cuộc đời của ông gắn liền với các phong trào yêu nước. Cái tâm của ông mãi nghĩ suy với những kẻ sách đánh giặc nên dẫu ông không còn chỗ cho những sáng tác thơ văn. Mặc dù ông hiếm khi được những điều kiện để mở đầu một nghiệp văn. Mãi đến những năm cuối, khi bị cầm tù ở Côn Đảo ông mới có được những trang văn, trang thơ để lại cho đời.

Những bài thơ quý hiếm của Tiếng La - Nguyễn Thành hầu tước đăng tải trong tập Thi từ tòng thơ do Huân Thúc Kháng trích dịch. Thơ ông hàm súc, kiêu hãnh và đanh thép chi phối đến nét bài nguyên tắc "ý tại ngôn ngoại" của văn chương phương Đông. Qua những bài thơ này, ta dễ dàng nhận thấy một con người "ưu thời mĩ nhân", luôn trứo nặng nề tâm tư "ưu dân ái quốc" và ngời sáng một ý chí, một khí phách của bậc chính nhân quân tử.

Người xưa có câu: *Thi ngôn chí* (thơ - để nói lên cái chí của mình). Điệu này thơ tòng hợp với
Thơ Tiếng La- Nguyễn Thành. Trong bài *Văn con cóc* ông
viết:

*Thiên địa bất bình nan bất khố,
Phong vân văn chí thối mai đố.*
(Trời đất bất bình không nín miệng
Gió mây chửa gập, thối mĩu mình)

Trời hỡi hán gây khố đố cho muôn loài. Duy chửa có con cóc là dám lên tiếng kiêu trố.
Độc thoắt qua, cẩu ngó là chuyển cẩu dân gian *Cóc kêu n trố* để cô lập trong một vồn thơ.
Ngắm ra còn nhieu điếu sâu xa hỡi thơ. Giốc pháp xâm lược gây bao tang thối ng, chửi chóc
cho dân ta. Ai nể lòng cam chốu. Mồm n chuyển con cóc, tác giố ngắm vớ ra một bức tranh u ám
của thời cuộc và bày tỏ nỗi *bất bình*
nan bất khố

Của mình cũng là của muôn triêu người Việt Nam yêu nước trố c hĩa ngoi xâm. Nhà thơ
Nguyễn Khuyển tòng trố lòng vớ non sông đố n c qua một tiếng cu c kêu:
Năm canh máu chổy đêm hè vớ ng. Sáu khố c hĩa tan bóng nguy t m (*Cu c kêu c m hĩa*)
. Có điếu, tiếng thơ Nguyễn Khuyển cũng chửa là tiếng lòng, chửa là sớ chổy máu bên trong.
Còn sớ lên tiếng trong thơ Tiếng La gợn liến vớ những chuển b cho một hành đố:

"Phong vân văn chí thối mai đố"
(Gió mây chửa gập, thối mĩu mình)

Còn phải nể những chổ thời cẩu thuôn lập, đó là bài hĩa mà Nguyễn Thành đã rút ra trong cuộc
đi ho t đố chính trố của mình. Ngày trố c Nguyễn Trãi, Lê Lập mĩu tính đi sớ cũng bết đố u
t vi c "thối mĩu mình" này (*Ta đây: Núi Lam Sơn đố y nghĩa, chổn hoang dã nể ng mình...*-Bì
nh Ngô đố cáo)... Câu thơ đố lập mĩu t kho ng lập: Phải chăng Nguyễn Thành mu n nh c đố n
thổ i gian t 1887 đố n 1903; sau thố t b i c của Nghĩa hĩa C n vớ ng, ông lập quê nhà phố ng
đố ng mố già, nghiên cẩu tân thố binh pháp, vui thú đi n viên nhố ng thố c ra là tố giố u bóng,

Thơ Ti u La - Đồi dòng suy ngẫm

Viết bởi Ban Biên Tập

Thứ hai, 09 Tháng 11 2020 18:11 - Lần cập nhật cuối Thứ ba, 10 Tháng 11 2020 21:16

chính thức khi nó. Thời cơ này đã đến khi ông gặp được Phan Bội Châu và trở thành yêu nhân của Duy Tân hội sau này. Tiếc rằng, vì những lý do khách quan lẫn chủ quan mà sự nghiệp phải tranh chính nghĩa của ông và nhiều sĩ phu khác phải gánh chịu thất bại.

Bất và bất đầy ra Côn Đảo với án khổ sai, Ti u La vẫn không nhụt chí. Hiện lên trong bài *Tích niên kim nhứt đáo Côn Lôn* là một nhân cách công cộng đáng khâm phục:

Tổ ngã suy đi tâm vô lão Thơ thùy khố ng khái chí du t n
(Như ta suy yếu lòng không chết
ý ai khố ng khái chí đang còn)

Lời thơ là lời tỏ bày chính tác giả. Bao buồn thế này, cay đắng gặp được với Ti u La: Với một, con gái qua đời, sau đó là tin phong trào Đông du gặp bất lợi... Dù vậy, ông vẫn viết: *Thân ta suy yếu lòng không chết*.
Phẩm chất kiên định của nhà chí sĩ càng nổi bật hơn cái nhìn bình chúng vào thế này lại:

Phong vân bình huy n chân kham xá,
Thiên địa tu n hoàn bất đãi ngôn "
(Gió mây tráo chác trăm hình đời
Trời đất vẫn xoay một quòng tròn)

Hơn 300 năm trước, nhà bác học Galile'e bị cầm tù vì ông mu n bỏ vào chân lý. Bị tù mà Galile'e vẫn vui, vì ông nghĩ rằng: Dù sao trái đất vẫn quay. Cũng trong niềm tin vững chắc chân lý, Ti u La luôn quan tâm tu n hoàn của trái đất, và sự thay hình đổi dạng của đất nước ngày mai.

Trước khi bị giam cầm, trong vô vàn nỗi đau và thử thách lẫn tình thân, Ti u La đã để lại một bài *Tuyệt m nh thi*

với lời lẽ thơ xúc động:

Hai câu đầu của bài thơ hàm ý trách, tự dặn và tự mình:

"Như t s vô thành m n dĩ ban,
Thơ sanh hà dĩ n k n giang san "
(Một vì sao thành tóc nhuộm màu
Non sông ngoảnh lại thế này râu)

Tâm can ngẫm vì viết nhẽ đẽ c bẽ ch trên tẽ ng câu chẽ. Đẽ hẽ t cái tâm, cái tài đẽ n thân vào con đẽ ng cũ u nẽ c, nhẽ ng không thành. Con ngẽ i y tẽ thẽ y buẽ n, thẽ y thẽ n. Có đẽ u, đây là nẽ i thẽ n đáng trẽ ng. Nẽ i thẽ n vì mẽ t sẽ nghiẽ p cách mẽ ng không thành, mẽ t hoài bẽ cũ u nẽ c không thẽ thẽ c hiẽ n. Y cũẽ là nẽ i thẽ n mà chí sĩ Phan Bẽ i Châu đã thẽ lẽ trong bài thẽ *Bài ca chúc đẽ t thanh niên: Thẽ n cùng sông, buẽ n cùng núi, đẽ i cùng trăng. Hai mẽ i năm đẽ đã đẽ ng chưa vẽ i xót..* .Cao quý thay nẽ i thẽ n cẽ a các bẽ c anh hùng!

ẽ hai câu kẽ t, *Tuyẽ t mẽ nh thi* mẽ t lẽ n nẽ a, lẽ i mẽ ra mẽ t cái nhìn đẽ y lẽ c quan, mang tâm thẽ c đẽ báo vẽ sẽ vẽ n hành cẽ a trẽ i đẽ t, vẽ n hành cẽ a lẽ ch sẽ cách mẽ ng Viẽ t Nam, cẽ a tiẽ n đẽ dân tẽ c.

Vô cùng thiên đẽ a khai song nhẽn
Tái thẽ p niên lai thí nhẽ t quan .
(Mẽ toang hai mẽ t trẽ ng trẽ i đẽ t
Ngẽ m thẽ mẽ i năm vẽ n thẽ ru!)

Ài đó đã nói: *Thẽ thẽ p lên ngẽ n nẽ n nhẽ trong đẽm còn hẽ n ngẽ i mà nguyẽ n rẽ a bóng đẽm*
Trong hiẽ n thẽ c tẽm tẽ i cẽ a đẽ t nẽ c nhẽ ng năm đẽ u thẽ kẽ XX, Tiếu La- Nguyẽ n Thành bẽ ng nhẽ ng chiẽ n tích lẽ y lẽ ng, bẽ ng nhẽ ng dòng thẽ tâm huyẽ t, đúng là đã kẽ p thẽ p lên mẽ t ngẽ n nẽ cẽ a dũẽg khí, cẽ a niẽ m tin và hy vẽ ng.

Thơ Tiếu La thẽ c sẽ là tiẽ ng nói cẽ a tẽ m lòng sẽ t son, da đẽ t vẽ i dân vẽ i nẽ c. Suy ngẽ m vẽ thẽ Tiếu La ta càng thêm yêu, thêm kính mẽ t nhẽn cách lẽ n, đáng đẽ cho hẽ u thẽ hẽ c tẽ p, noi gẽ ng...